

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CÀ MAU  
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2021/HNGĐ-ST

Ngày 04 tháng 6 năm 2021

Về việc: Ly hôn

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Kiều Trang

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Võ Thanh Liêm

Bà Trần Thị Mỹ Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Linh là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Ngày 04 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 125/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2021 về việc: Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 337/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2021, giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Anh Lê T N, sinh năm 1981 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau.

*Bị đơn:* Chị Nguyễn Thị K H, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khóm 4, phường T, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn anh Lê T N trình bày:*

- Về hôn nhân: Anh và chị Nguyễn Thị K H kết hôn với nhau vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau. Nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi. Nhận thấy cuộc sống hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng không còn nên anh yêu cầu được ly hôn với chị H.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Lê Th D, sinh ngày 20/4/2013, hiện đang sống cùng với chị H. Khi ly hôn, anh yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

*Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị K H:* Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ để hòa giải, công khai chứng cứ và xét xử nhưng chị H vẫn vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện về con chung và cấp dưỡng nuôi con, cụ thể: Nguyên đơn đồng ý giao con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng, nguyên đơn đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Các

phần khác của đơn khởi kiện thì vẫn giữ nguyên.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về hôn nhân: Anh Lê T N và chị Nguyễn Thị K H kết hôn với nhau vào năm 2010, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật tại Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, quan hệ hôn nhân giữa anh N và chị H được pháp luật công nhận là hôn nhân hợp pháp và bảo vệ.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, anh N xác định không còn tình cảm yêu thương chị H, hôn nhân không còn hạnh phúc, vợ chồng đã ly thân với nhau từ năm 2018 cho đến nay. Anh N mong muốn được ly hôn và khẳng định đời sống hôn nhân không thể duy trì, trường hợp tiếp tục chung sống sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của anh N được ly hôn với chị H.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 01 người con chung tên Lê T D, sinh ngày 20/4/2013, hiện đang sống cùng với chị H. Khi ly hôn, anh N đồng ý giao con cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Thấy rằng, từ khi anh N và chị H ly thân với nhau cho đến nay thì con chung vẫn do chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, đã ổn định về cuộc sống. Anh N thống nhất giao con chung cho chị H nuôi dưỡng, đây là sự tự nguyện của anh N, không ai ép buộc, đảm bảo được quyền lợi và nguyện vọng của con chung nên được chấp nhận. Anh N không trực tiếp nuôi con có quyền lui tới, thăm nom, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh N đồng ý cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật, cấp dưỡng hàng tháng. Xét đây là sự tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận. Do đó, buộc anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 750.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính kể từ ngày xét xử sơ thẩm.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Anh N xác định không có.

[5] Về án phí: Anh N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, 56, 58 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

**1.** Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Thanh N được ly hôn với chị Nguyễn Thị Kiều H.

**2.** Về con chung: Giao con chung tên Lê T D, sinh ngày 20/4/2013 cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng. Anh N không trực tiếp nuôi con có quyền lui tới, thăm nom, nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con 750.000 đồng/tháng, cấp dưỡng hàng tháng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Thời hạn cấp dưỡng tính từ ngày 04/6/2021.

*Đối với khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án, anh N còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi*

*hành án.*

**3.** Về tài sản chung, nợ chung: Anh N xác định không có.

**4.** Về án phí: Anh N phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con 300.000 đồng. Ngày 15/3/2021 anh N đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000774 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau, được chuyển thu đổi trừ. Anh N còn phải nộp tiếp số tiền 300.000 đồng.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Án xử sơ thẩm, nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án theo quy định pháp luật.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Võ Thanh Liêm**

**Trần Thị Mỹ hương**

**Trần Thị Kiều Trang**